

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VT
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HS-ST

Ngày 28/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VT - TỈNH PHÚ THỌ

- Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Minh

2. Ông Lê Minh Tranh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn T Hải - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/HSST ngày 13/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/QĐXXST-HS ngày 12/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Việt T**, Sinh ngày 08/11/1981 tại thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 15, khu 5, phường V, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn C và con bà Vũ Thị O; Có chồng (đã chết) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 206 ngày 13/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ xử phạt T: 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo T phải chấp hành 10 năm tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2018 và đã chấp hành xong các hình phạt khác ngày 26/4/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 22/12/2021 tại khu vực đội 1, khu Minh Tân, phường Minh Nông, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố VT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Việt T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 gói ma túy đá có đặc điểm được gói bên ngoài bằng băng dính màu đen bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ kèm sim trong máy và số tiền Việt nam 500.000đ. Tại chỗ T tự nhận đây là ma túy T mua về để sử dụng cho bản thân.

Ngày 22/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VT đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của T. Tại Bản kết luận giám định số 31/KLGD ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *"Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,318 gam."*

*Methamphetaminelà chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả lại đối tượng giám định là 0,274 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói đã được giám định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, khoảng 19 giờ ngày 22/12/2021, T một mình bắt xe ôm của một nam T niên không quen biết đi xuống khu vực ngã tư Công đoàn thuộc phường Gia Cẩm, thành phố VT để tìm mua ma túy. Tại đây, T có gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi giới thiệu tên là Phương (T không biết địa chỉ ở đâu). T có hỏi mua được của Phương 01 gói ma túy đá có đặc điểm được gói bên ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 400.000đ. T cầm gói ma túy mua được đi tìm nơi sử dụng, còn Phương đi đâu T không biết. Khi T đi đến khu vực gần nhà nghỉ B thuộc phường M, thành phố VT thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố VT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ những vật chứng nêu trên.

Ngoài ra, T còn khai nhận ngày 20/12/2021 T mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Bến xe thành phố VT thuộc phường Gia Cẩm, thành phố VT 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. Sau đó, T đi đến khu vực vắng người gần Siêu thị Big C sử dụng hết.

Tại biên bản kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu ngày 22/12/2021 tại Công an thành phố VT đối với T kết quả : Dương tính với chất Methamphetamine.

Bản thân T là người sử dụng ma túy, tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-VT ngày 12/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố VT để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Việt T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Việt T từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 22/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ và số tiền 500.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Việt T.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 31/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,274 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Việt T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2].Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Việt T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 00 phút ngày 22/12/2021 tại khu vực đội 1, khu M, phường MN, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị Việt T đã có hành vi tàng trữ trái phép, khối lượng 0,318gam chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố VT kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngoài ra, ngày 20/12/2021 T mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Bến xe thành phố VT thuộc phường Gia Cẩm, thành phố VT 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. Số ma túy này T đã sử dụng hết cho bản thân (Không xác định được khối lượng).

Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.*

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân xấu tại Bản án số 206 ngày 13/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt T: 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo T phải chấp hành 10 năm tù. Bị cáo đã chấp

hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2018 và đã chấp hành xong các hình phạt khác ngày 26/4/2021.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng so với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng gì ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ và số tiền 500.000 đồng đã thu giữ của bị cáo nên cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì giấy niêm phong số 31/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,274 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/12/2021 của Nguyễn Thị Việt T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT đã chuyển Công an thành phố VT xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về nguồn gốc số ma túy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Việt T khai nhận bị cáo mua ma túy của người phụ nữ lạ mặt tên Phương nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy, không đủ căn cứ để điều tra, xử lý đối với người phụ nữ này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c Khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Việt T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Nguyễn Thị Việt T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 22/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ số IMEI 353323071607138 và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Việt T.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 31/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,274 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 sim điện thoại số 0865545889 trong chiếc điện di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ số IMEI 353323071607138 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Thị Việt T.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Việt T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP + Tỉnh Phú Thọ;
- CA TP VT, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP.VT, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P.V, TP VT, Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cẩm Vân

